

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2020/HS-ST

Ngày: 26 - 5 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

2/ Bà Nguyễn Thị Kính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 74/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Cẩm V; giới tính: Nữ; sinh năm: 1973; tại: Sài Gòn; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 161/1/34 Đường Đ, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 9/12; con ông Nhữ Văn J và bà Nguyễn Thị E; chồng: Nguyễn Văn U, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến nay. (có mặt)

2. Lư Anh H; giới tính: Nam; sinh năm: 1982; tại: Bạc Liêu; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 205/18A15 Đường Đ, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 6/12; con ông Lư Văn E1 và bà Dương Thị O; vợ: Quách Ngọc U1; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/6/2004 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa đi chữa trị cai nghiện tại trung tâm cai nghiện ma túy

Bình Đức đến ngày 17/10/2007 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa về địa phương tiếp tục quản lý và chữa bệnh.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2019. (có mặt)

3. Nhan Tuấn C; giới tính: Nam; sinh năm: 1982; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 101/4A Đường Đ1, Phường S, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 10/12; con ông Nhan Đức U2 và bà Nguyễn Thị E2; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến nay. (có mặt)

4. Lê Hoàng A; giới tính: Nam; sinh năm: 1987; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: C9/4 ấp 4A, xã BH, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 9/12; con ông Lê Văn U3 và bà Nguyễn Thị Tuyết I; vợ: Lữ Hồng U4, có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án: Bản án số 176/2017/HSST ngày 22/6/2017, Tòa án nhân dân Quận 8 tuyên phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2016 đến ngày 07/11/2016. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù, đã chấp hành đóng án phí.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Chị Lữ Hồng Y; sinh năm: 1988; nơi cư trú: C9/4 ấp 4A, xã BH, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2/ Ông Nhan Tuấn N; sinh năm: 1987; nơi cư trú: 101/4A Đường Đ1, Phường S, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3/ Ông Lữ Văn V; sinh năm: 1958; nơi cư trú: 205/18A/15 Đường Đ, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 19/12/2019 Công an Quận 8 kết hợp Công an Phường 13, Quận 8 đi tuần tra đến trước nhà số 483 Đường Đ, Phường M, Quận T nghi vấn Lữ Anh H đang điều khiển xe mô tô biển số 59K1 - 616.90 có liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra thì H lấy từ trong túi ra 01 gói nylon bên trong chứa chất bột màu trắng ném xuống đất và điều khiển xe bỏ

chạy thì bị Công an phát hiện thu giữ gói nylon và bắt giữ H giao Công an phường lập biên bản phạm tội quả tang. Tại Công an phường H khai mua gói ma túy của Nguyễn Thị Cẩm V tại đối diện nhà số 123 Đường H1, Phường M, Quận T về sử dụng.

Khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 19/12/2019 Công an Quận 8 kết hợp Công an Phường 13, Quận 8 đi tuần tra đến trước nhà số 465 Đường Đ, Phường M, Quận T, nghi vấn Nhan Tuấn C điều khiển xe mô tô biển số 59U1-302.33 có liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, C không xuất trình được giấy tờ nên tổ tuần tra đưa C về trụ sở Công an Phường 13 làm việc. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của C có 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng, C khai là ma túy mua của Nguyễn Thị Cẩm V tại đối diện nhà số 123 Đường H1, Phường M, Quận T về sử dụng. Công an phường thu giữ ma túy và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 19/12/2019 Công an Quận 8 kết hợp Công an Phường 13, Quận 8 đi tuần tra đến trước nhà số 84 Đường N1, Phường M, Quận T nghi vấn Lê Hoàng A điều khiển xe mô tô biển số 59N2-967.61 có liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe thì phát hiện ngay chỗ A đứng có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, A khai gói nylon là ma túy của A mua của Nguyễn Thị Cẩm V tại đối diện nhà số 123 Đường H1, Phường M, Quận T về sử dụng. Công an phường thu giữ ma túy và đưa A về trụ sở Công an Phường 13 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khoảng 13 giờ, ngày 19/12/2019 Công an Quận 8 kết hợp Công an Phường 14, Quận 8 đi tuần tra đến đối diện nhà số 123 Đường H1, Phường M, Quận T phát hiện Nguyễn Thị Cẩm V có liên quan đến ma túy nên kiểm tra thì phát hiện dưới chân tường nhà không số, đối diện nhà 123 Đường H1, Phường M, Quận T ngay chỗ V đứng có 01 gói nylon bên trong có 17 đoạn ống nhựa chứa chất bột màu trắng; 01 bóp da màu nâu bên trong có 08 gói nylon chứa chất bột màu trắng và 09 đoạn ống nhựa màu cam chứa chất bột màu trắng. V khai số vật chứng trên là ma túy của V dùng để bán. Công an Phường 14 thu giữ ma túy và đưa V về trụ sở Công an phường lập biên bản phạm tội quả tang. Sau đó chuyển hồ sơ Công an Quận 8 điều tra xử lý.

Theo Kết luận giám định số 43/KLGD-H ngày 27/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Lư Anh H, Nguyễn Thị Cẩm V và hình dấu Công an Phường 13, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,4490g, loại Heroine.

Gói 2: Bột màu trắng trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nhan Tuấn C, Nguyễn Thị Cẩm V và hình dấu Công an

Phường 13, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,7656g, loại Heroine.

Gói 3: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Lê Hoàng A, Nguyễn Thị Cẩm V và hình dấu Công an Phường 13, Quận 8 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,3926g, loại Heroine.

Gói 4: được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Cẩm V và hình dấu Công an Phường 14, Quận 8, bên trong gồm:

Bột màu trắng trong 17 đoạn ống nhựa (chứa trong 01 gói nylon) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,7347g, loại Heroine.

01 bóp da màu nâu đựng:

Bột màu trắng trong 08 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 4,0191g, loại Heroine.

Bột màu trắng trong 09 đoạn ống nhựa màu cam là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,3436g, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 8 Lư Anh H, Nhan Tuấn C, Lê Hoàng A và Nguyễn Thị Cẩm V khai: V nghiện chất ma túy nên thường xuyên đến trước nhà không số đối diện nhà số 123 Đường H1, Phường M, Quận T mua ma túy để sử dụng thì có 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch) gặp và đề nghị V phụ bán ma túy, người phụ nữ sẽ trả công cho V bằng ma túy để sử dụng và 200.000 đồng/ngày, V đồng ý. Khoảng 11 giờ, ngày 19/12/2019 V đi đến trước nhà không số, đối diện nhà số 123 Đường H1, Phường M gặp người phụ nữ trên và người phụ nữ này giao cho V 01 bịch nylon cùng 01 bóp da màu nâu có chứa nhiều ống nhựa màu cam và gói nylon chứa Heroine nhưng không xác định số lượng là bao nhiêu, đồng thời nói với V gói nylon bán giá 400.000 đồng/gói và đoạn ống nhựa màu cam bán giá từ 70.000 đồng đến 90.000 đồng/1 đoạn rồi người phụ nữ bỏ đi. Có ma túy, V cất giấu dưới chân tường nhà không số đối diện nhà số 123 Đường H1, Phường M, Quận T chờ người mua đến thì bán. Khoảng 11 giờ 50 phút, ngày 19/12/2019 Lư Anh H điều khiển xe mô tô biển số 59K1 - 616.90 đến gặp và mua của V 01 gói nylon chứa ma túy có khối lượng là 0,4490g. Đến 12 giờ 10 phút, ngày 19/12/2019 Nhan Tuấn C điều khiển xe mô tô biển số 59U1-302.33 đến gặp và mua của V 02 gói nylon chứa ma túy có khối lượng là 0,7656g loại Heroine và khoảng 12 giờ 20 phút ngày 19/12/2019 Lê Hoàng A điều khiển xe mô tô biển số 59N2-967.61 đến gặp và được V bán cho 01 gói nylon chứa ma túy có khối lượng là 0,3926g loại Heroine. Sau khi bán ma túy cho H, C, A, V tiếp tục đứng chờ tìm người mua để bán thì bị Công an Quận 8 đi tuần phát hiện bắt giữ như trên.

Vật chứng:

Xe mô tô biển số 59LN2-976.61 qua xác minh do chị Lữ Hồng Y đứng tên đăng ký xe. Ngày 19/12/2019 chị Y cho Lê Hoàng A sử dụng, sau đó A dùng làm phương tiện phạm tội, chị Y không biết nên Công an Quận 8 đã trả cho chủ sở hữu.

Xe mô tô biển số 59U1-302.33, xác minh do ông Nhan Tuấn N đứng tên đăng ký xe. Ngày 19/12/2019 ông N cho Nhan Tuấn C sử dụng, sau đó C dùng làm phương tiện phạm tội, ông N không biết nên Công an Quận 8 đã trả cho chủ sở hữu.

Xe mô tô biển số 59K1-616.90-976.6, xác minh do ông Lư Văn V đứng tên đăng ký xe. Ngày 19/12/2019 ông V cho Lư Anh H sử dụng, sau đó H dùng làm phương tiện phạm tội, ông V không biết nên Công an Quận 8 đã trả cho chủ sở hữu.

04 gói niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 43/20 (gói 1, 2, 3 , 4) chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân Sang và cán bộ điều tra Lê Hoài An.

01 điện thoại di động thu giữ của Nhan Tuấn C, 01 điện thoại di động thu giữ của Lư Anh H là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội.

Số tiền 1.600.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Thị Cẩm V là tiền bán ma túy mà có.

Đối với người phụ nữ nhờ V phụ bán ma túy hiện không rõ lai lịch địa chỉ nên Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 27/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố:

Nguyễn Thị Cẩm V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Lư Anh H, Nhan Tuấn C, Lê Hoàng A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Cẩm V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, các bị cáo Lư Anh H, Nhan Tuấn C, Lê Hoàng A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm V từ 08 năm đến 09 năm tù theo các điểm b, c, i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Bị cáo Lê Hoàng A từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 01 (năm) tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2016 đến ngày 07/11/2016 theo bản án số 176/2017/HSST ngày 22/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 55, 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Lư Anh H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Nhan Tuấn C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 04 gói niêm phong chứa ma túy.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.600.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu Samsung, bị cáo C 01 điện thoại di động màu xám.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, từ khoảng 11 giờ 50 phút đến 12 giờ 10 phút, ngày 19/12/2019 tại trước nhà không số, đối diện nhà số 123 Đường H1, Phường M, Quận T Nguyễn Thị Cẩm V có hành vi cất giữ 5,0974g ma túy ở thể rắn, loại Heroine để bán và đã bán ma túy 03 lần: lần 01 bán cho Lư Anh H 0,4490g Heroine, lần 02 bán cho Nhan Tuấn C 0,7656g Heroine, lần 03 bán cho Lê Hoàng A 0,3926g Heroine. H, C và A mua ma túy để sử dụng.

[2.1] Xét thấy, Nguyễn Thị Cẩm V có hành vi bán và cất giữ để bán ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng là 6,7046g Heroine và đã bán từ 02 lần trở lên. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị cáo V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn truy tố bị cáo V theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là bán trái phép chất ma túy đối với 02 người trở lên. Tuy nhiên, mỗi lần bị cáo V bán thì chỉ bán cho một người nên Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố bị cáo theo tình tiết này là không phù hợp quy định của pháp luật.

[2.2] Xét thấy, bị cáo H cất giữ 0,4490g Heroine, bị cáo C cất giữ 0,7656g Heroine, bị cáo Ân cất giữ 0,3926g Heroine – để sử dụng. Như vậy Hội đồng xét xử xác định hành vi của các bị cáo H, C và A đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, bị cáo A đã từng bị kết án, chưa được xóa án tích. Nay lại tiếp tục phạm tội, hành vi của bị cáo là tái phạm, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét thấy, tại bản án số 176/2017/HSST ngày 22/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận 8 tuyên phạt bị cáo A 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2016 đến ngày 07/11/2016. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù của bản án này. Vì vậy, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo A cần áp dụng các điều 55, 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để tổng hợp hình phạt.

[6] Xét thấy, hành vi của bị cáo V là có thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo V. Các bị cáo H, C, A không có thu lợi bất chính nên không phạt tiền bổ sung.

[7] Đối với người phụ nữ nhờ V phụ bán ma túy hiện không rõ lai lịch địa chỉ, Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý nên không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án:

[8.1] 04 gói niêm phong chứa ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.2] Số tiền 1.600.000 đồng là tiền bị cáo V mua bán ma túy mà có nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8.3] 01 điện thoại di động hiệu Samsung của bị cáo H, 01 điện thoại di động màu xám của bị cáo C không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo H, C theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Cẩm V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, các bị cáo Lư Anh H, Nhan Tuấn C, Lê Hoàng A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào các điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Cẩm V 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2019.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Cẩm V số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 55, 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2016 đến ngày 07/11/2016 theo Bản án số 176/2017/HSST ngày 22/6/2017 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2016 đến ngày 07/11/2016. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2019.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lư Anh H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2019.

Xử phạt bị cáo Nhan Tuấn C 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2019.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 04 (bốn) gói niêm phong bên ngoài ghi số: 43/20 (gói 1, gói 2, gói 3, gói 4), chữ ký giám định viên Nguyễn Xuân Sang và cán bộ Lê Hoài An.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.600.000 (một triệu sáu trăm nghìn) đồng.

Trả lại cho bị cáo Lư Anh H 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 352912/05/154822/0.

Trả lại cho bị cáo Nhan Tuấn C 01 (một) điện thoại di động màu xám.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 68/PNK ngày 31/3/2020 của Công an Quận 8 và Giấy nộp tiền ngày 31/3/2020)

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Quận 8 (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận 8; (4)
- Thi hành án hình sự; (12)
- Bị cáo; (4)
- Những người tham gia tố tụng khác; (3)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (33)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp